

Số: 89/2020/QĐST-HNGĐ

Hà Trung, ngày 14 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ vào Điều 212; 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 124/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Trịnh Thị H, sinh năm 1997.

2. Anh Nguyễn Nam S, sinh năm 1994.

Cùng địa chỉ: Số nhà 27, đường T, t 3, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Chị Trịnh Thị H và anh Nguyễn Nam S kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa ngày 29/12/2016. Vợ chồng chung sống đến đầu tháng 01 năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống và tính tình không hợp nên thường xuyên cãi chửi nhau. Ngày 16/7/2020 xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H, anh S có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Nay chị Trịnh Thị H và anh Nguyễn Nam S không thay đổi ý kiến và đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Chị Trịnh Thị H và anh Nguyễn Nam S thừa nhận vợ chồng có một con chung, cháu tên là Nguyễn Hà Trúc N, sinh ngày 09/8/2018. Chị H và anh S thỏa thuận chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu N, anh S không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị H.

[3] Về tài sản chung: Chị H và anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Chị H và anh S thỏa thuận, chị H chịu toàn bộ tiền lệ phí sơ thẩm.

[5]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận giữa chị Trịnh Thị H và anh Nguyễn Nam S được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Trịnh Thị H và anh Nguyễn Nam S.

- Về con chung: Chị Trịnh Thị H và anh Nguyễn Nam S thừa nhận vợ chồng có một con chung, cháu tên là Nguyễn Hà Trúc N, sinh ngày 09/8/2018. Chị H và anh S thỏa thuận chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu N, anh S không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị H.

Anh Nguyễn Nam S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh Nguyễn Nam S không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con của chị H.

- Về tài sản chung: Chị Trịnh Thị H và anh Nguyễn Nam S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trịnh Thị H phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2019/0009164 ngày 21/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá. Chị Trịnh Thị H đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa.
- VKSND huyện Hà Trung;
- Chi cục THADS huyện Hà Trung;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trịnh Thanh Hương